

Hồi 3

**Quỷ Kế Đa Đoan Gian Đồ Hiếp Quả Phụ
Kỳ Năm Đại Triển Tứ Hiệp Đấu Song Ma**

Phùng Anh đang ngủ say trong lòng mẹ, Quảng Luyện Hà khóc thút thít, Vương Lăng nói: “Sư muội, việc đã đến nước này, hãy bớt đau buồn mà chạy cho nhanh”. Quảng Luyện Hà khẽ vuốt khuôn mặt bầu bĩnh của Phùng Anh, rơi nước mắt mà nói: “Đáng thương thay, con của muội vừa mới tròn một tuổi mà đã nhà tan cửa nát, cốt nhục phân li. Đến bao giờ chúng mới được gặp nhau lại?” Đường Hiểu Lan nói: “Chung đại hiệp võ nghệ cao cường, ông ta lại muốn nhận tiểu diệt nữ làm đồ đệ, chắc là không sao, sư tẩu đừng quá đau buồn”.

Quảng Luyện Hà tuy là bậc nữ trung hào kiệt nhưng bất ngờ gặp biến cố bởi vậy cũng không thể nào bình tĩnh nổi. Nàng rầu rĩ hỏi: “Chúng ta có thể đi đến nơi nào?” Vương Lăng nói: “Quân tử báo thù mười năm chưa muộn, chúng ta hãy đến kinh đô. Ta làm tiêu sư ở kinh đô, quen biết rất nhiều người. Bọn Huyết trích tử ở đấy lại không nhận ra chúng ta, muội và diệt nữ cứ ở cùng ta, ta sẽ nhờ hảo thủ trong kinh dạy võ nghệ cho diệt nữ, đó là kế vạn toàn”.

Đường Hiểu Lan trầm ngâm một lát, ngẩng đầu nói: “Sư tẩu, chi bằng chúng ta đến núi Thái Hàng!” Quảng Luyện Hà nói: “Cái gì? Đi núi Thái Hàng?” Đường Hiểu Lan nói: “Châu đại hiệp đã từng bảo, hào kiệt năm tỉnh phía Bắc cứ mỗi mười năm tụ hội một lần, Trung Thu năm nay là đến kỳ tụ hội, địa điểm chính là núi Thái Hàng”. Vương Lăng nói: “Hào kiệt năm tỉnh phía Bắc tụ hội có liên quan gì tới chúng ta?” Đường Hiểu Lan nói: “Đệ tuổi trẻ nông cạn, nhưng vẫn thấy đám Huyết trích tử này còn có dư đảng. Nếu đến kinh sư đường xa diệu vợi, chắc chắn sẽ có nhiều nguy hiểm. Từ đây đến núi Thái Hàng chỉ có vài ngày đường, có hào kiệt năm tỉnh phía Bắc, bọn Huyết trích tử muốn làm khó chúng ta cũng phải kiêng dè”. Vương Lăng bĩu môi nói: “Hình như đệ quen biết với rất nhiều hào kiệt!” Đường Hiểu Lan không màng đến câu nói mỉa mai của Vương Lăng, tiếp tục bảo: “Đệ tuy không quen nhiều người nhưng hễ bậc hào kiệt thì giữa đường chắc chắn sẽ rút đao tương trợ!”

Hai người chẳng ai chịu ai, Quảng Luyện Hà cúi đầu suy nghĩ, cũng cảm thấy rất khó quyết đoán, Vương Lăng chợt nói: “Sư đệ, ai đã dạy kiếm pháp cho đệ?” Đường Hiểu Lan nói: “Đương nhiên là sư phụ”. Nói xong thì thấy không ổn, Vương Lăng lại bảo:

“Cho ta xem thử thanh bảo kiếm của đệ!” Đường Hiểu Lan nhớ lại lời dặn của Châu Thanh, trong lòng sinh nghi, cười rằng: “Đây là kiếm của Châu đại hiệp tặng, người bảo đệ không được rời kiếm, tuy sư huynh có lệnh nhưng đệ không thể cãi lời Châu đại hiệp”. Vương Lăng hừ một tiếng, chợt hỏi: “Người là người ở đâu?” Đường Hiểu Lan nói: “Đệ từ nhỏ đã mồ côi, lưu lạc giang hồ, cả bản thân cũng không biết là người ở đâu”. Vương Lăng nói: “Hình như đệ sống ở quan ngoại ở nhiều năm?” Đường Hiểu Lan nói: “Đúng thế, sao sư huynh lại hỏi như thế?” Vương Lăng quay sang Quảng Luyện Hà nói: “Ta ở trong sư môn nhiều năm mà không thấy sư phụ dùng kiếm, Đường sư đệ mới tới một năm mà sư phụ đã dạy cho y kiếm pháp thượng thừa đúng là rất có cơ duyên với nhau. Sư muội, từ nhỏ chúng ta đã quen biết nhau, hiểu rõ lai lịch của nhau, còn gã sư đệ này đột nhiên từ quan ngoại đến, lại được sư phụ thương mến, chắc chắn có nguyên do! Đáng tiếc y vừa mới vào sư môn được một năm, bọn Huyết trích tử đã đến báỉ phỏng, chẳng phải ta nói lời mê tín, e rằng số mệnh của y khác với số mệnh của sư phụ”.

Những lời của Vương Lăng rõ ràng là bảo Đường Hiểu Lan lai lịch bất minh, lại ám chỉ Đường Hiểu Lan dẫn dắt bọn Huyết trích tử đến đây mưu hại cả nhà sư phụ. Đường Hiểu Lan nghe thế thì suýt nữa đã dên tiết. Nhưng chàng nghĩ lại lúc này không thể làm chuyện gà nhà đá nhau, vả lại lai lịch của chàng cũng có điểm không rõ ràng, chẳng trách nào gã sư huynh này không nghi ngờ. Chàng nghĩ như thế nên giằng được cơn giận, lại đưa mắt nhìn Quảng Luyện Hà. Trong lòng tính rằng, nếu sư tẩu cũng nghi ngờ thì mình chỉ đành ra đi.

Khi Phùng Quảng Triều kể lại chuyện Đường Hiểu Lan đến học kiếm pháp ở mình cho Chung Vạn Đường nghe, Vương Lăng vẫn chưa về, Quảng Luyện Hà lại ở bên cạnh. Nàng biết gã sư đệ này tuy có lai lịch không rõ ràng nhưng đích thân Châu đại hiệp đã nhờ công của mình dạy dỗ. Bởi vậy nàng rất không vui bởi những lời khích bác của Vương Lăng. Số là nàng vẫn chưa quyết định được, lúc này chợt ngẩng đầu nói: “Đường sư đệ nói có lý, chúng ta hãy đi đến núi Thái Hàng trước!” Vương Lăng bất giác ngạc nhiên. Quảng Luyện Hà chỉ Phùng Anh nói: “Hai mẹ chúng tôi đều nhờ hai vị sư huynh đệ giúp đỡ, ba người chúng ta phải một lòng một ý đối phó với kẻ địch. Kiếp sau tôi xin nguyện kết cỏ ngậm vắn báo đáp đại đức của hai vị”. Vương Lăng nghe như thế thì biết Quảng Luyện Hà đã nghi ngờ mình, chỉ đành bảo: “Ta nghĩ đến kinh đô sẽ an toàn hơn, nhưng sư muội và Đường sư đệ đã nhất quyết đến núi Thái Hàng, ta cũng đành phải chịu theo”.

Núi Thái Hàng nằm ở Tây Bắc tỉnh Hà Nam, cách Nhữ Châu khoảng năm ngày đường, Quảng Luyện Hà thâm tính, còn ba ngày nữa đến Trung Thu, khi đến núi Thái

Hàng quần hùng tụ hội không quá hai ngày, chắc vẫn chưa tan. Trên đường nàng thấy thần sắc của Vương Lăng rất lạ, chỉ tưởng rằng y vì tranh chấp với Đường Hiểu Lan nên không để ý.

Đi được hai ngày, đến Lạc Dương, Vương Lăng đầy kinh nghiệm giang hồ, y nhìn kỹ thì quả nhiên thấy có dấu vết của nhân vật lục lâm qua lại trong thành nên thầm giới bị. Đường Hiểu Lan cũng cẩn thận đề phòng. Khi vào khách sạn, chợt thấy Vương Lăng và một đại hán gật đầu chào hỏi, khi hỏi lại thì Vương Lăng bảo: “Đó là bằng hữu ở tiêu hăng, cũng chẳng thân thiết gì nên chỉ chào hỏi”. Đêm ấy Đường Hiểu Lan không dám ngủ, kiểm vẫn đeo ở eo, trong tay cầm sẵn phi mãng, sau một đêm cũng chẳng có gì khác lạ.

Ngày thứ ba họ đến Mạnh Tân, đó là con đường giao thông quan trọng của Hà Nam, khi vào thành thì chợt thấy có một đám đại hán Sơn Đông ngồi trên mấy chiếc xe phóng ra thành. Kể phóng ngựa đi đầu là một đại hán mặt tía, nhìn thấy bọn Đường Hiểu Lan thì hình như hơi kinh ngạc, khi lướt qua thì chợt hỏi: “Các người đi đâu thế?” Vương Lăng nói: “Đến Mạnh Tân thăm bà con!” hán tử ấy lại hỏi: “Chẳng phải đến núi Thái Hàng sao?” Vương Lăng vội vàng nói: “Không phải, không phải!” đại hán định hỏi nữa thì Vương Lăng đã vội vàng vào thành. Người trên xe thúc giục: “Đại ca, mau lên đường!” hán tử ấy thúc hai chân vào bụng ngựa, thốt ngựa phóng về phía trước nhưng vẫn ngoái đầu nhìn lại bọn Vương Lăng.

Vào trong thành, Đường Hiểu Lan hỏi: “Sư huynh, ai thế?” Vương Lăng nói: “Lỗ Tây đại hào Mạnh Kiện Hùng”. Đường Hiểu Lan đã từng nghe Châu Thanh nói về những hào kiệt trong thiên hạ, bởi vậy chàng ta biết Mạnh Kiện Hùng là nhân vật lẫy lừng, giỏi đánh phi hỏa đạn, là lãnh tụ võ lâm miền Lỗ Tây. Bởi vậy chàng ta mới ngạc nhiên nói: “Đêm nay hào kiệt năm tỉnh phía Bắc tụ hội tại núi Thái Hàng, tại sao Mạnh Kiện Hùng không đến tham gia mà trái lại đi ngược hướng núi Thái Hàng mà còn trông rất vội vàng!” vì thế hỏi tiếp: “Mạnh Kiện Hùng cũng là nhân vật võ lâm, sao sư huynh không nói thực cho y biết?” Vương Lăng chợt biến sắc, bật cười: “Sư đệ, đệ đúng là tuổi trẻ ít kinh nghiệm giang hồ, tục ngữ nói rất hay, biết người biết mặt không biết lòng, huống chi Mạnh Kiện Hùng chẳng có giao tình gì với chúng ta, sao lại tùy tiện nói thực với người ta?” y vừa nói vừa liếc Quảng Luyện Hà.

Quảng Luyện Hà nói: “Đại sư huynh nói phải, cẩn thận một chút vẫn hơn”. Đường Hiểu Lan càng sinh nghi, đêm ấy chàng vẫn không dám ngủ say, may mà tối sáng vẫn chẳng có chuyện gì xảy ra.

Ngày thứ tư họ đến Tu Võ, đó là một huyện thành nhỏ bé, vốn là đã đi ngang qua Mạnh Tân, dần dần tiến vào vùng rừng núi, nhưng người qua kẻ lại rất náo nhiệt. Vương

Lăng để ý kỹ, chốc chốc lại gặp nhân vật giang hồ đi ngược hướng với mình, Vương Lăng thăm cả mừng, Đường Hiểu Lan đã nhận ra tình hình không ổn. Chỉ có Quảng Luyện Hà xưa nay ít ra khỏi nhà nên không biết chuyện gì.

Đêm ấy, họ trọ tại một khách điểm ở Tu Võ, vừa mới đặt hành trang xuống chột nghe phòng bên cạnh có tiếng rên. Đường Hiểu Lan len lén nhìn qua, chỉ thấy có một người bệnh đang nằm trên giường, trong phòng có hai hán tử và một thiếu nữ. Thiếu nữ ấy xinh đẹp như tranh vẽ, trên khuôn mặt vẫn còn nét trẻ con, trông nàng chỉ mới khoảng đôi tám, thấy Đường Hiểu Lan thò đầu nhìn qua thì chột trợn mắt, nói: “Này, nhìn cái gì?” hai hán tử kia nghe thế đứng dậy, cung tay nói: “Tiểu huynh đệ, xin mời qua đây ngồi”. Vương Lăng toan kéo lại nhưng Đường Hiểu Lan đã bước qua phòng bên kia.

Người nằm trên giường quả nhiên là một người bệnh, trên đệm và chăn vẫn còn vết máu. Đường Hiểu Lan bước vào, người ấy chột ngồi dậy, thì ra đó là một ông già gây ồm sặc mặt vàng vọt, nhưng đôi mắt trông sáng quắc có thần khiến người ta phải phát sợ. Ông già ấy nhìn Đường Hiểu Lan một hồi, lắc đầu chột hỏi: “Trước mặt chân nhân không nên nói dối, có phải tiểu huynh đệ đến núi Thái Hàng không?” Đường Hiểu Lan không biết lai lịch của bọn người này bởi vậy không dám nói thật nên hỏi ngược lại: “Có phải tiền bối từ núi Thái Hàng đến đây không?” ông già kêu ừ một tiếng, đột nhiên đưa tay từ trong mền ra chụp lấy tay của Đường Hiểu Lan, Đường Hiểu Lan bất giác kêu ối chao một tiếng, rùng người xuống, trợn mắt hỏi: “Lão tiền bối, ông làm gì thế?” ông già chột cười ha hả, buông tay ra nói: “Lão phu muốn đi vài bước, muốn nhờ tiểu huynh đệ đỡ một tay, không ngờ tiểu huynh đệ lại yếu ớt như thế!” nàng thiếu nữ vội vàng chạy đến đỡ ông già, nháy mắt với ông ta, ông ta lại lắc đầu nói: “Tiểu tử này không phải nhân vật giang hồ”. Đường Hiểu Lan bực bội, cung tay cáo từ, ông già khế nói ở sau lưng: “Ta mong y không phải đến núi Thái Hàng! Với võ công của y, nếu lên núi có một trăm cái mạng cũng không giữ được!” ông ta tuy nói rất nhỏ nhưng nghe rõ mồn một, tựa như là cốt để cho Đường Hiểu Lan nghe!

Đường Hiểu Lan quay về phòng, vừa bực dọc vừa lấy làm ngờ, không biết ông già ấy là địch hay bạn. Vương Lăng chạy đến hỏi, Đường Hiểu Lan sợ y chê cười, không dám kể chuyện mình bị người ta tấn công, chỉ nói đó là những lũ khách bình thường, muốn mình qua trò chuyện với họ, Vương Lăng chỉ cười lạnh chứ không nói gì.

Đêm ấy Đường Hiểu Lan lại không dám ngủ say, đến nửa đêm thì chột nghe bên ngoài đánh ầm một tiếng, cánh cửa lớn của lữ quán đã bị người ta húc vỡ toan, đèn đuốc sáng trưng, Đường Hiểu Lan ngồi bật dậy, thấy có mười mấy tên đại hán tử bên ngoài xông vào đá cửa phòng hai bên tra xét, phòng bên cạnh không đợi bọn chúng tới đã tự

mở cửa trước. Ông già bảo thiếu nữ đỡ ra cửa, dựa cửa nói: “Thiết chưởng thần đạn Dương Trọng Anh ở đây, đừng quấy rối người khác!” đám hán tử ấy gầm lớn, đột nhiên kêu hoảng lên, ba trái thiết cầu bay về phía ông già, Đường Hiểu Lan kinh hãi kêu: “Huyết trích tử!” rồi chàng ta nhú mào, không biết Vương Lăng đã thức dậy từ lúc nào, y dè vào vai Đường Hiểu Lan, Đường Hiểu Lan khẽ gằng giọng nói: “Sao thế?” Vương Lăng suýt một tiếng nói: “Đừng làm càn!”

Khi Đường Hiểu Lan rùng vai lại hóa giải đòn Cầm nả thủ của Vương Lăng. Vương Lăng mất thăng bằng suýt nữa đã té xuống, vội vàng nói: “Đường sư đệ, bọn chúng người đông, chúng ta đừng nhúng tay vào!” Đường Hiểu Lan kêu ồ một tiếng, thầm nhủ: “Té ra sư huynh có ý tốt”. Rồi chàng ta chỉ đứng xem. Lúc này ba trái Huyết trích tử đã bay lên đầu ông già, vừa mới chụp xuống thì không biết thế nào mà lại bay bổng lên không trung rồi tạt ngược trở về! Chỉ thấy ông già ấy thâu chưởng trở lại, cầm cây đạn cung từ trong tay của nàng thiếu nữ, quát lớn một tiếng, dây cung căng ra như mặt nguyệt, viên đạn bắn ra như sao xẹt khiến kẻ địch kêu hoảng. Chợt có một người nhảy ra, trông tướng nhảy của y như khỉ vượn, trên tay y mang bao bằng da hươu, y tung mình lên rồi chụp những viên đạn, quát lớn: “Thần đạn đã thấy qua, nay ta muốn lãnh giáo Thiết chưởng của người!” rồi y tung người phóng tới trước mặt ông già, hai cánh tay vung lên, hai hán tử bên cạnh ông già loạng choạng thối lui mấy bước, ông già trở tay vỗ lại một chưởng nhanh như điện chớp, hán tử ấy cũng vừa đâm ra hai quyền chặn lại, chưởng trái của ông già đột nhiên xỉa ra vỗ trúng sườn trái của y, quát lớn: “Ngã này!” hán tử ấy loạng choạng thối lui mấy bước, quay đầu lại nói: “Thiết chưởng cũng đã lãnh giáo, chúng ta xông lên bắt sống lão giặc già này!”

Đường Hiểu Lan thấy thế kinh tâm động phách, chàng đã từng nghe Châu Thanh nói Thiết chưởng thần đạn Dương Trọng Anh là hào kiệt tên tuổi lẫy lừng ở năm tỉnh phía Bắc, nhưng không biết cố sao lại bị thương. Vả lại hôm nay quần hào đang tụ hội ở núi Thái Hàng, tại sao ông ta lại ở đây? Hán tử vừa rồi bị trúng một chưởng mà vẫn không ngã, rõ ràng võ công rất thâm hậu. Lúc này hai bên đã lao vào quần thảo, hán tử đối địch với Dương Trọng Anh có bộ pháp và thân pháp rất kỳ quái. Dương Trọng Anh lại bị trọng thương, xoay chuyển không tiện, hai chân cứ như đóng đinh dưới đất, vững như thái sơn, chẳng hề nhúc nhích, chưởng phong kêu lên vù vù, trong phạm vi tám thước, kẻ địch chẳng thể nào sấn lại gần được ông ta! Nàng thiếu nữ sử dụng một cây liễu diệp đao chẳng rời ông già, đao quang của nàng cứ loang loáng đánh ra, đó là loại đao pháp thượng thừa. Xưa nay chẳng ai chống nổi đôi chưởng của Dương Trọng Anh, thế mà nay ông ta thấy mình chẳng đánh ngã được kẻ địch, trong lòng thầm thất kinh, đánh một hồi thì chợt kêu lớn: “Người có phải là môn hạ của Bát tỷ thần ma hay không?” hán tử ấy cười gằng nói: “Người có thể thoát được đôi chưởng của sư phụ ta, thế

nhưng lại gặp phải ta, người còn có điều gì muốn nói? Thiết chưởng thần đạn, hôm nay là ngày chết của người!" rồi y nhảy bổ lên tấn công tiếp. Dương Trọng Anh liên tục vỗ ra Liên hoàn chưởng, thân pháp của hán tử ấy rất nhanh, y vừa tránh đã lao tới, không màng đến chưởng phong, xem ra y muốn liều mạng với Dương Trọng Anh. Dương Trọng Anh thua ở chỗ không thể xoay chuyển, nhưng công lực lại trên hán tử này, lại không thể truy kích nên ông ta nhú mào, chưởng trái giở hờ lên, hán tử ấy lách qua một bên, Dương Trọng Anh đột nhiên dấn tới một bước, chưởng phải vỗ ra, bốp một tiếng, một tên địch tấn công nàng thiếu nữ đã bị đánh bay ra ba trượng! Những kẻ vây công đại loạn, hán tử chợt kêu lên: "Tấn công hạ bàn của ả nha đầu!" rồi y phóng vọt người lên chụp xuống ông già, Dương Trọng Anh dấm thẳng lên một quyền, hán tử ấy nhẹ nhàng hạ xuống bên trái, tung cước quét ngang một cái, hạ bàn của thiếu nữ không vững, buộc phải thối lui mấy bước, thế là kẻ địch lập tức dồn lên, tách thiếu nữ ra khỏi ông già.

Nàng thiếu nữ cùng hai sư huynh ứng phó kẻ cường địch, suýt nữa đã rơi vào nguy hiểm. Dương Trọng Anh thì bị tên môn hạ của Bát ty thần ma chặn lại, di chuyển không được, trong lúc kịch chiến Dương Trọng Anh bị kẻ ấy chụp một trảo, vai phải mất một mảng thịt, máu chảy đầm đìa. May mà hán tử vừa trúng một chưởng của ông ta, công lực đã giảm xuống chứ nếu không ông ta đã nguy to. Nàng thiếu nữ kêu hoảng một tiếng, suýt nữa đã trúng một đao của kẻ địch. Dương Trọng Anh kêu lớn: "Thanh nhi, dùng Toàn phong tảo diệt ngũ hổ đoạn môn đao!" nàng thiếu nữ nghe thế chợt thay đổi chiêu số, đao quang loang loáng từ dưới hất lên, giữ vững hạ bàn. Kẻ địch vốn tấn công vào hạ bàn của nàng, bị nàng dùng loại đao pháp này đẩy ra đương nhiên không thể đắc thủ. Đánh nhau một hồi nữa, Dương Trọng Anh quát lớn một tiếng, vai trái lại bị trúng một trảo, mồ hôi trên trán nhỏ giọt.

Đường Hiểu Lan vốn bức bối vì bị ông già bức hiếp lúc này, nhưng biết ông ta là Thiết chưởng thần đạn Dương Trọng Anh, chàng thay đổi thái độ, sinh lòng kính trọng. Chàng cầm một nắm phi mãng trong bàn tay, ngấm vận nội lực bóp vỡ cánh cửa sổ rồi hai tay vung lên, phi mãng trong tay trái quét vào tên hán tử ấy, phi mãng trong tay phải phóng về phía kẻ địch đang vây công nàng thiếu nữ, phi mãng rất nhẹ, cả hai bên đang đánh nhau rất hăng, chỉ nghe tiếng quát tháo ầm ĩ, có hai người tựa như đã trúng phi mãng, lăn lộn ở dưới đất, những kẻ khác vội vàng tản ra, mừng lớn: "Tiểu tử phương nào dám lén phóng ám khí?" tên hán tử ấy võ công thâm hậu, tuy đang lúc kịch chiến nhưng vẫn có thể để ý đến xung quanh. Nghe tiếng phi mãng xé gió bay tới tuy rất nhỏ nhưng y đã mau chóng nhảy vọt ra, bổ về phía Đường Hiểu Lan đang ẩn thân!

Vương Lăng không biết Đường Hiểu Lan ngấm phóng ám khí, thấy thế cả kinh vội vàng chạy vào xó nhà, Đường Hiểu Lan lại vung tay phóng ra một nắm phi mãng, tên

hán tử ấy cười hênh hếch, phất ống tay áo lên một cái, phi măng bay ngược trở lại, Đường Hiểu Lan vội vàng phục người, chỉ nghe tiếng lách tách vang lên không ngớt, té ra phi măng đã chui qua cửa sổ cắm vào vách tường. Nói thì chậm, sự việc diễn ra rất nhanh, tiếng cười chưa dứt thì chợt nghe rắc một tiếng, khung cửa sổ đã gãy, một bàn tay to bè thò vào, chưởng phong quét tới, Đường Hiểu Lan thấy trên đầu vừa lạnh vừa tê rần, xem ra kẻ ấy muốn chụp vào đầu của chàng. Đường Hiểu Lan bật người dậy lộn ra hơn một trượng. Ngay lúc ấy chợt nghe bên ngoài có người mắng: “Quân vô sĩ bức hiếp bọn tiểu bối”. Tiếp theo là bùng bùng hai tiếng tựa như gỗ va vào nhau, bàn tay ấy đã rút ra trở lại, tiếng quát dần dần dờ ra xa, Đường Hiểu Lan gan dạ đứng dậy, len lén nhìn ra ngoài, chỉ thấy bên ngoài có thêm hai quái khách, một người vừa cao vừa gầy, tròng mắt trắng dã, một người vừa béo vừa lùn khoảng ba thước, hai người này chỉ có đôi tay không, cả hai đều chăm chăm nhìn hán tử ấy. Dưới đất có sáu bảy người đang nằm lăn lộn, cũng không biết là bị thương bởi hai quái khách hay bởi chưởng lực của Dương Trọng Anh.

Hán tử ấy quát: “Bọn Quan Đông tứ hiệp các người sao rảnh rồi đến thế! Ngày chết của các người đã đến!” hán tử béo cười hì hì nói: “Bốn huynh đệ chúng ta trời không sợ đất không sợ, cả tên lão ma bọn ta cũng đã gặp qua, huống chi tên tiểu tốt nhà người! Đồng Thái Thanh, hãy kêu sư phụ sư thúc của người ra đây, bọn ta không bao giờ giết kẻ vô danh tiểu tốt!”

Lúc này Đường Hiểu Lan mới biết kẻ ác đấu với Dương Trọng Anh là Đồng Thái Thanh, thầm tự hỏi không biết Đồng Thái Thanh là ai, bình thường khi Châu Thanh nhắc đến những nhân vật giang hồ, chưa bao giờ kể đến người này, xem ra võ công của y chẳng kém gì Châu Thanh, còn hai người kia bảo y là “vô danh tiểu tốt”, vậy ắt hẳn võ công của họ càng cao thâm khó lường hơn. Đồng Thái Thanh gọi họ là Quan Đông tứ hiệp, thế mà chỉ có hai người, chắc là hai người vẫn chưa tới.

Đồng Thái Thanh cười gằn, chắc là rất tức giận, đưa tay chụp về phía người cao, người cao nói: “Tứ đệ, chúng ta ném bọn này ra ngoài”. Rồi đột nhiên y hú dài một tiếng, vươn mười ngón tay ra, trên mỗi ngón tay đều đeo một chiếc nhẫn, Đồng Thái Thanh chụp được nửa đường thì vội vàng rút về, rùng người xuống biến trở thành chưởng đánh vào hạ bàn của y. Tay của người ấy rất dài, hai tay dề xuống phía dưới, chỉ trong chớp mắt hai người đã chạm nhau mấy chiêu, Đồng Thái Thanh chợt kêu lên một tiếng quái dị rồi rùng người xuống đất bước vòng qua một bên như bánh xe gió đánh vào ba lộ của kẻ địch, chiêu số rất quái dị. Người cao nhảy nhót né tránh như khỉ vượn, Đồng Thái Thanh đánh nhanh, y nhảy cũng nhanh, cả hai người đều thắng bại khó phân.

Đồng Thái Thanh biết võ công của người này không phải hạng vừa, vả lại người y cao lêu nghêu nên sử dụng thân pháp Bàn long như bộ chuyên chụp vào chân và bẹn của kẻ địch. Nào ngờ khinh công của người này còn hơn cả mình, mà công phu Bàn long như bộ lại không thể kéo dài, trong lòng thầm lo. Lúc này thầm nghe bên trong khách điểm như có tiếng quỷ khóc ma gào. Gã lùn đã đại triển thần oai, lúc chém lúc chụp, chưởng tựa như sấm sét, trảo tựa như móc sắt, bọn Huyết trích tử chạy tán loạn. Tên lùn cực mạnh lạ thường, công phu ngoại gia đã đến mức đẳng phong tạo cực, y cứ chụp kẻ địch ném ra ngoài, cứ mỗi lên vung tay là chụp được một tên rồi giở lên như con gà con, chỉ trong chốc lát đám Huyết trích tử đã nằm ngổn ngang bên ngoài. Đồng Thái Thanh chợt tung người, đánh hờ ra một chưởng, kẻ cao lại hú dài một tiếng, hai chưởng vung lên, mười chiếc nhẫn trong ngón tay nhất tề bay ra. Trong chưởng phong bóng nhẫn, Đồng Thái Thanh kêu thét lên một tiếng rồi lộn người ra ngoài. Người lùn định đuổi theo, người cao đã kêu: “Y đã trúng ba chiếc nhẫn của ta mà vẫn có thể chạy thoát, coi như cũng là hảo thủ, cứ mặc y”.

Quan Đông tứ hiệp từ lúc xuất đạo, nếu kẻ địch có thể chạy thoát khi họ sử dụng tuyệt kỹ độc môn thì không bao giờ đuổi tận giết tuyệt. Người lùn ngừng bước, giơng mắt nói: “Đồ đệ của lão quái cũng lợi hại đến thế ư?” người cao nói: “Tứ đệ, việc đã đến nước này, chỉ đành dốc hết sức mà thôi!” lời lẽ tựa như rất rầu rĩ!

Sau khi bị trọng thương, Thiết chưởng thần đan Dương Trọng Anh lại trải qua một hồi kịch chiến, sắc mặt tái nhợt, người lão đảo muốn ngã, thều thào nói: “Tam ca tứ ca, lão hủ quá kém cỏi, liên lụy đến các vị, phải làm thế nào đây?” người lùn nói: “Dương đại ca, chúng ta nghe tiếng nhau đã lâu, hôm nay gặp mặt là đã may mắn lắm! Huyền Phong đại ca nhờ chúng tôi hỏi thăm ông, lại đem thuốc giải đến cho ông. Ông ta nói nếu sau lần tụ hội ở núi Thái Hàng mà vẫn giữ được mạng sống thì sẽ đến bảo trang báỉ phủng”. Dương Trọng Anh nói: “Đa tạ tình nghĩa của các vị, có điều các vị phải cẩn thận hơn!” người cao cung tay nói: “Tôi biết! Dương đại ca, chuyện này không thể chậm trễ, ông hãy mau lên đường!” rồi bước tới đỡ Dương Trọng Anh, nàng thiếu nữ và hai đại hán đều ngạc nhiên nhìn họ. Lúc này Vương Lăng mới bình tĩnh, y vừa đứng dậy thì chợt thấy có gió quét tới, một luồng gió lạnh thổi vào.

Wương Lăng kêu lên: “Đường sư đệ, Đường sư đệ!” Đường Hiểu Lan cũng cảm thấy kinh phong quét vào mặt, khi chàng vội vàng quay đầu lại thì chẳng thấy gì cả. Bên ngoài chợt vọng vào tiếng cười trong trẻo như chuông bạc, nàng thiếu nữ ấy giơng tay nói: “Tiểu tử, xin đa tạ!” khi Đường Hiểu Lan quay đầu nhìn lại bọn Dương Trọng Anh và hai người kia đã đi sạch cả!

Sau một hồi kịch chiến, người trong khách điểm mới hoảng lên, vội vàng mở cửa phòng ra nhìn. Quảng Luyện Hà nằm trong phòng ngủ cũng kêu: “Vương sư huynh, Đường sư đệ, mau vào đây!” Vương Lăng và Đường Hiểu Lan vào phòng trong, chỉ thấy Quảng Luyện Hà bế Phùng Anh ngồi trên giường mà mặt mày kinh hãi. Phùng Anh lại khóc oa oa lên. Vương Lăng dịu dàng nói: “Sư muội, có chuyện gì thế?” Quảng Luyện Hà chỉ vào mặt bàn nói: “Trên bàn có thanh trủy thủ cắm mảnh giấy, trên mảnh giấy có mấy chữ: “Mau quay đầu lại, đừng lên núi Thái Hàng!” Đường Hiểu Lan nói: “Chắc người này có ý tốt, nếu y muốn hại chúng ta, chúng ta còn mạng sao? Tẩu tẩu đừng lo” Quảng Luyện Hà nói: “Công công của ta và phu quân đã chết cả, ta còn sợ gì nữa, ta chỉ lo cho hai đứa con, dù thế nào ta cũng phải nuôi lớn chúng!” Phùng Anh rất ngoan ngoãn, khi bên ngoài xảy ra kịch chiến, Quảng Luyện Hà ôm chặt nó vào lòng, nó nằm yên chẳng nhúc nhích, giờ thấy mẹ lo lắng mới khóc òa lên. Quảng Luyện Hà hôn vào đôi má bầu bĩnh của cô bé, nói: “Con ngoan, đừng khóc nữa, đừng khóc. Mẹ ở đây!” Phùng Anh tròn xoe mắt nhìn mẹ, thấy mẹ cười thì cô bé cũng chẳng khóc nữa. Đường Hiểu Lan nảy ra một ý, chàng bước ra bên ngoài, chỉ thấy trên vách tường cũng cắm một cây trủy thủ, Quảng Luyện Hà bế Phùng Anh bước ra, hỏi: “Đường sư đệ, chuyện gì?” nàng vừa thấy cây trủy thủ đã hoảng hồn, Đường Hiểu Lan rút cây trủy thủ ra, ở mũi trủy thủ cũng cắm một mảnh giấy, trên có viết rõ ràng: “Mau quay trở lại, đừng lên núi Thái Hàng!” Quảng Luyện Hà nhú mào, nói: “Sư đệ, chuyện này có nghĩa là sao?”

Đường Hiểu Lan tuổi tuy còn trẻ nhưng rất nhiều kinh nghiệm, chàng trầm ngâm một hồi rồi ngẩng đầu nói: “Chắc là tiên bố cao nhân chỉ điểm, đệ thấy không lên núi Thái Hàng thì hơn”. Lúc này Vương Lăng cũng bước ra, chợt cười gằng nói: “Bảo lên núi là người, không lên núi cũng là người, sao người cứ như trẻ con thế?” Đường Hiểu Lan cố nén giận, nói: “Sư huynh, ông già lúc này là Thiết chưởng thần đan Dương Trọng Anh danh tiếng lẫy lừng năm tỉnh phía Bắc”. Vương Lăng nói: “Dương Trọng Anh thì thế nào?” Đường Hiểu Lan nói: “Trung Thu đêm qua là lúc hào kiệt năm tỉnh phía Bắc tụ hội ở núi Thái Hàng, lẽ ra Dương Trọng Anh cũng phải tham gia, nhưng trái lại ông ta lại ra khỏi núi Thái Hàng, chắc là trên núi đã có chuyện gì”. Vương Lăng nói: “Người chỉ suy đoán bừa bãi, vả lại Dương Trọng Anh rõ ràng đã bị thương nặng, trong chốc lát làm sao y có thể để lại hai mảnh giấy này?” Đường Hiểu Lan nói: “Đệ không nói Dương Trọng Anh để lại giấy này. Nhưng bằng hữu của ông ta hoặc người nhà để lại cũng chẳng khác gì. Hơn nữa mấy ngày trước chúng ta đã gặp Phi hỏa đan Mạnh Kiện Hùng, từ hai chuyện này mà thấy, nếu đi nữa thì chắc chắn lành ít dữ nhiều!” Vương Lăng xoa tay, chợt cười lạnh, Quảng Luyện Hà hơi không vui, hỏi: “Sư huynh cười gì thế?” Vương Lăng nói: “Té ra Đường sư đệ nhát gan như thế, nếu biết sớm thế này thì cứ đi thẳng đến kinh sư để khỏi phí công!” lúc này Quảng Luyện Hà đã mất bình tĩnh, nàng chép miệng:

“Khắp nơi đều có kẻ địch, chẳng lẽ chúng ta không còn nơi nào để đi?” Đường Hiểu Lan chợt trầm nghĩ: “Nếu không lên Thái Hàng thì chắc phải theo Vương Lăng đến kinh sư. Lúc này chưa biết lòng dạ Vương Lăng thế nào, mình thì không sao, chỉ e sư tẩu mắc lừa y”. rồi chàng lại nhủ: “Sư tẩu nói không sai, khắp nơi đều là kẻ địch, tránh sang phía Đông không tránh được phía Tây, hào kiệt năm tỉnh phía Bắc tụ hội dù có hàn vạn binh mã cũng chẳng làm gì được họ”.

Vương Lăng thấy Đường Hiểu Lan cuối đầu suy nghĩ thì bật cười nói: “Thế nào? Có lên núi Thái Hàng nữa không?” Đường Hiểu Lan ngẩng đầu kiên quyết nói: “Dù là đầm rồng ổ cọp cũng phải tới, ngày mai chúng ta sẽ lên núi!” tuy Quảng Luyện Hà sống từ nhỏ ở nơi làng quê hẻo lánh, nhưng sau biến cố to lớn, lại đi cùng với nhau nhiều ngày cảm thấy Đường Hiểu Lan là người đáng tin hơn, nghe chàng nói như thế thì lập tức tán đồng, gật đầu trả lời: “Đã đi đến đây, núi Thái Hàng đã ở trước mặt, ta thấy lên núi cũng tốt, mong rằng có thể gặp được bằng hữu của công công hoặc Châu đại hiệp ở núi Thái Hàng”.

Sáng sớm hôm sau ba người rời Tu Võ, đi được năm sáu mươi dặm đường, đến giữa trưa đã tới chân núi. Trên đường rất hiếm người qua lại, vào đến rừng núi càng chẳng thấy ai. Đường Hiểu Lan trong lòng thầm lo, nghĩ bụng: “Nếu hào kiệt năm tỉnh tụ hội ở đây, sao không thấy có người tiếp đã dưới chân núi?” núi Thái Hàng cao ngất, cây cối sum xuê, mây mù bao phủ, ba người chặt cành bạt gai đi được nửa ngày mà chỉ thấy bóng chim bay chứ chẳng nghe tiếng người. Đường Hiểu Lan chợt ngừng bước, Quảng Luyện Hà cũng thấy nghi hoặc, vừa nói được một câu: “Đường sư đệ, có nên đi nữa không?” chợt nghe tiếng tiêu rít lên, ở cách mười trượng cây cỏ xào xạc, Đường Hiểu Lan vội vàng kéo Quảng Luyện Hà nằm phục xuống, chợt đằng xa có mấy người bước ra! Đường Hiểu Lan vừa nhìn đã kinh hãi, kẻ đi đầu tay cầm gậy đầu rồng, đó chính là Long Mộc Công!

Vương Lăng hơi nhúc nhích, Đường Hiểu Lan dè tay vào vai y, khẽ nói: “Sư huynh đừng làm càn!” té ra chàng ta bóp vào xương tì bà trên vai của y, Vương Lăng hoảng sợ đến nỗi toát mồ hôi lạnh, biến sắc nói: “Sư đệ đừng đùa chứ!” Đường Hiểu Lan nói: “Huynh nằm xuống! Huynh muốn kẻ địch thấy ư?” Vương Lăng quả nhiên nằm yên chẳng dám nhúc nhích. Đường Hiểu Lan len lén nhìn ra, chỉ thấy Long Mộc Công mở to con mắt còn lại, nhìn sang xung quanh, nói với mấy tên đồng bọn: “Hình như ta nghe thấy tiếng người”. Những kẻ đi cùng với y toàn mặc đồ chằng màu xanh, tay cầm phác đao, eo đeo hai trái thiết cầu, rõ ràng là bọn Huyết trích tử. Một tên kêu lên: “Này, bằng hữu! Có phải là đi dò đường không? Hay là tham gia tụ hội? Hãy mau ra mặt!” Đường Hiểu Lan thầm thất kinh, chỉ nghĩ rằng tông tích của mình đã bị bại lộ, chàng nín thở

ngưng thần chẳng hề nhúc nhích. Người ấy lên tiếng xong, im lặng một lúc thì một giọng khàn khàn quát lên: “Này, bằng hữu, nếu các người còn không lên tiếng, bọn ta sẽ dùng ám khí!”

Đường Hiểu Lan nằm trong bãi cỏ, bên cạnh lại có mấy tảng đá nhô lên, lòng thầm nhủ: “Kẻ địch cứ kêu gào như thế chắc là không biết nơi mình ẩn thân, cứ mặc bọn chúng”. Kẻ ấy nói xong mà vẫn chẳng thấy ai trả lời, thế rồi y nháy mắt với đồng bọn, khẽ nói: “Bọn hào kiệt lớp thì bị đánh chết, lớp thì bị thương, vả lại hai ngày đã trôi qua, ngoài trừ người của phe mình chắc chắn chẳng còn ai dám lên núi! Chắc là Long đại ca đã hoa mắt!” Long Mộc Công gõ cây gậy xuống đất, trợn tròn mắt quát lớn: “Một con mắt của ta còn sáng hơn mười mấy cặp mắt của các người, rõ ràng ta nghe có tiếng người, các người có điếc không?” trong cuộc chiến năm ngày trước với Châu Thanh, ngoại trừ bị chột một mắt, Long Mộc Công chẳng hề bị nội thương, y đã uống thuốc lại có nội công thâm hậu nên vẫn tiếp tục cùng bọn Lôi Hải Âm đuổi theo Đường Hiểu Lan. Bọn Đường Hiểu Lan gồm có ba người, Quảng Luyện Hà lại là một thiếu phụ xinh đẹp, bế theo một đứa bé gái nên càng khiến cho người ta chú ý hơn, Long Mộc Công vừa đi vừa hỏi dò, đã đuổi theo họ lên núi Thái Hàng. Y đã vào núi bằng đường khác nên lên núi trước họ. Tới tới bọn người của tứ bối lạc chưa rút lui, thế là đến bãi kiến hai tên ma đầu, Lôi Hải Âm lập tức giữ lại bọn chúng để giúp mình, Long Mộc Công lại phái bảy tám tên Huyết trích tử đi tìm khắp nơi. Lúc này thương thế của Long Mộc Công đã giảm bởi vậy mới nghênh ngang trở lại, bọn Huyết trích tử đều không dám lên tiếng, Long Mộc Công giằng cây gậy xuống đất, quát lớn: “Các người còn chờ gì nữa, hãy mau đi tìm”.

Đường Hiểu Lan không dám rút kiếm, tay đã cầm sẵn một nắm phi mãng, chỉ đợi bọn Huyết trích tử đến thì chàng sẽ liều mạng với chúng. Bọn Huyết trích tử tìm kiếm xung quanh, khi sắp đến nơi thì Long Mộc Công chợt chỉ gậy về hướng Đông, quát: “Kẻ địch tới!” bọn Huyết trích tử vội vàng quay trở lại, Đường Hiểu Lan thở phào, dựa vào tảng đá thò đầu nhìn ra, chỉ thấy ở nơi chân núi có hai bóng đen, trong chớp mắt hai người ấy đã xuất hiện, kẻ đi đầu là một đạo sĩ mặc áo đen, tay trái cầm cây gậy sắt, tay phải cầm cây trường kiếm, phía sau ông ta là một hòa thượng béo, hai tay không có binh khí, ở eo chỉ đeo một bầu hồ lô lớn.

Long Mộc Công quát: “Các người là ai? Là người của tứ bối lạc hay là bằng hữu của lão già Dương Trọng Anh?” đạo sĩ mặc áo đen cười nói: “Nói thế các người chắc là người của tứ bối lạc? Ta đang tìm các người đây!” rồi vung gậy rút soạt kiếm. Long Mộc Công giơ ngang gậy chặn lại, thối lui mấy bước. Đạo sĩ áo đen cười nói: “Ồ, người cũng không tệ!” miệng thì vẫn nói nhưng kiếm chiêu trong tay không hề chậm lại, ông ta đâm ra

soạt soạt mấy kiếm, hai tên Huyết trích tử đã bị chém đứt bốn cái lỗ tai, bị ông ta cuốn vào ống tay áo. Long Mộc Công chưa bao giờ thấy kiếm chiêu nhanh đến như thế, y vội vàng vùng tay: “Phóng ám khí!” trong chốc lát tiếng gió rít lên, năm sáu trái thiết cầu bay vù tới, đạo sĩ áo đen cười lớn nói: “Đồ chơi của trẻ con mà cũng dám đem ra lòe đời!” một trái thiết cầu bay tới đầu, đạo sĩ áo đen điểm cây gậy sắt một cái, trái thiết cầu ấy bay ngược trở về táng phải một tên Huyết trích tử khác, lập tức vỡ tung ra, phi đao từ trong bắn ra, đạo sĩ áo đen vùng cây gậy quét ngang bổ dọc, đánh vỡ toàn bộ năm sáu trái thiết cầu, thanh trường kiếm múa tít, làn mưa phi đao đều bị ông ta quét ra xung quanh, bọn võ sĩ vội vàng tháo chạy.

Long Mộc Công biến sắc, phóng vọt người lên, đạo sĩ áo đen quát: “Chạy đi đâu!” rồi ông ta phóng người như mũi tên bắn thẳng tới, cây gậy trên tay trái đánh ra một chiêu Bạo long lao hải, quét tới như trận gió lốc, Long Mộc Công chặn ngang cây gậy lại, chỉ cảm thấy một nguồn đại lực tựa như sấm sét bổ vào đầu, công lực của y vốn chẳng phải tầm thường, thế nhưng chỉ vừa mới trúng một đòn mà cây gậy đã vượt khỏi tay, y đã đứt cây gậy này ở Lạc Dương, trọng lượng của cây gậy nhẹ hơn cây gậy cũ vả lại chất thép không thuần nên đã gãy thành mấy đoạn trên không trung! Đạo sĩ áo đen đánh cây gậy lẫn kiếm ra, trường kiếm trong tay phải đánh ra một chiêu Đảo tả thiên hà, kiếm hoa tuôn xuống như mưa, Long Mộc Công vội vàng vận dụng khinh công Phi hoa quyện vũ, dùng thân pháp nhảy nhót né tránh, chui ra khỏi màn kiếm quang. Dù y nhanh chân cũng cảm thấy mang tai mát rượi, phía sau lưng chỉ nghe đạo sĩ áo đen cười ha hả: “Người có thể tránh được nửa chiêu coi như cũng không tệ. Người hãy đi đi!” té ra đạo sĩ ấy đánh ra một chiêu vốn là muốn cắt hai lỗ tai của y, nhưng Long Mộc Công quá lanh lẹ, kết quả là đạo sĩ áo đen trong chốc lát đã đánh ra một chiêu bảy thức cũng chỉ có thể cắt đứt tai phải của y. kiếm pháp của đạo sĩ áo đen độc bộ miền Bắc, bình sinh tự phụ về điều này, bởi vậy những ai có thể thoát khỏi kiếm ông ta không đuổi theo.

Bảy tám tên Huyết trích tử mất bình khí cũng ủa nhau tháo chạy, hòa thượng béo điểm hai chân xuống đất phóng vọt người lên, bọn Huyết trích tử ấy thấy trước mắt tối sầm tựa như một áng mây đen từ trên đầu chụp xuống, khi mở mắt ra thì hòa thượng béo đã đứng cười hì hì trước mặt, tay bưng bầu hồ lô, đầu lắc lư nói: “Đừng chạy nhanh như thế, bần tăng mời các người uống rượu!”

Bọn Huyết trích tử ủa nhau xông lên, hòa thượng béo chợt há mồm phun một cái, mùi rượu thơm nồng tỏa ra, bọn Huyết trích tử chỉ thấy trước mặt trắng xóa một màu, mắt đau nhói, trời đất tối sầm, bên tai chỉ còn nghe tiếng cười ha hả của hòa thượng béo, cả bọn kinh hoảng, không màng đến cơn đau ở mắt hay đá núi lở chồm nữa mà lăn người từ trên xuống. Hòa thượng béo cũng không đuổi theo, cười ha hả: “Đạo huynh,

có đắc thủ chưa?” đạo sĩ áo đen trả lời: “Chỉ được một nửa, còn huynh?” hòa thượng béo trả lời: “Tôi chưa dốc hết sức, chỉ phun mù được mười ba con mắt chó”. Té ra trong đám tên Huyết trích tử có năm tên bị mù hai mắt, ba tên bị chột một mắt. Vương Lăng kinh hãi, mừng thầm vì lúc này Đường Hiểu Lan đã ngăn mình lại.

Đường Hiểu Lan cũng kinh tâm động phách, thấy võ công của hai người này thì chột nhớ, trong hai ngày nay chàng liên tiếp gặp được bốn dị nhân, đây chắc là Quan Đông tứ hiệp, người đi đầu tên gọi Huyền Phong đạo trưởng, chính là người áo đen. Tay trái ông ta sử dụng gậy, tay phải dùng kiếm, kiếm pháp của ông ta tên là Loạn phi phong, là nhất tuyệt trong chốn võ lâm, đường lối cũng tương tự như Truy phong kiếm pháp, mỗi chiêu đều ẩn chứa rất nhiều biến hóa, nhưng có điều hiểm hóc hơn Truy phong kiếm pháp nhiều. Châu Thanh và Huyền Phong nghe tiếng nhau đã lâu, hơn hai mươi năm trước đã từng gặp nhau ở nhà Dương Trọng Anh, đôi bên nghiên cứu kiếm pháp kết thành bằng hữu. Ngoại trừ Lăng Vị Phong, kẻ Châu Thanh khâm phục nhất là Huyền Phong. Tuy Châu Thanh chưa gặp ba người còn lại nhưng cũng từng nghe Huyền Phong nhắc đến. Bởi vậy Đường Hiểu Lan cũng biết diện mạo của họ.

Người thứ hai trong Quan Đông tứ hiệp là hòa thượng béo tên gọi Lang Nguyệt thiền sư, tính tình vui nhộn, người ta gọi là Tiểu di lạc, thích nhất là uống rượu, võ công độc môn của ông ta là dùng rượu làm ám khí chuyên bắn vào hai mắt của kẻ địch, những hạt rượu mà ông ta phun ra cứ giống như đạn chì, cũng là nhất tuyệt trong chốn võ lâm! Nhân vật đứng thứ ba là người cao mà Đường Hiểu Lan đã gặp trong khách điểm, người này tên gọi Liễu Tiên Khai, khinh công trác tuyệt, để lại trủy thủ trong khách điểm là trò đùa của ông ta. Ông ta thích dùng nhẫn trên tay để đánh vào huyệt đạo của kẻ địch, nếu không dùng làm ám khí, mười chiếc nhẫn bằng thép ấy là một món binh khí. Người thứ tư là kẻ lùn tên gọi Trần Nguyên Bá, công phu ngoại gia của người này đã đến mức đăng phong tạo cực, lực mạnh vô cùng, võ công độc môn của ông ta là Đại suất bì thủ và Phân cân thác cốt thủ. Khi Châu Thanh và Huyền Phong kết giao với nhau, Liễu Tiên Khai và Trần Nguyên Bá vẫn còn trẻ, võ công tuy cao nhưng vẫn chưa có tên tuổi, bởi vậy lúc đó vẫn chưa có Quan Đông tứ hiệp. Sau này Liễu Tiên Khai và Trần Nguyên Bá nổi danh trên giang hồ, ba người thường đi chung với nhau nên mới gọi chung là Quan Đông tứ hiệp.

Đường Hiểu Lan thấy tuyệt kỹ của hòa thượng ấy, nghĩ bụng bốn người này chắc chắn là Quan Đông tứ hiệp, trong lòng mừng rỡ, đang định lên tiếng gọi thì chợt đạo sĩ áo đen nói: “Nhị đệ, hai lão quái ấy vẫn chưa xuất hiện, tam đệ, tứ đệ hẹn lên núi ngày hôm nay với chúng ta mà vẫn chưa tới, có lẽ đã gặp hai lão quái ấy. Chúng ta đi tìm họ,

lát nữa sẽ gặp lại ở đây. Hòa thượng béo cười hì hì nói: “Cứ như thế!” hai người phóng vọt đi, trong chốc lát đã mất dạng.

Vương Lăng thở phào, nói: “Lợi hại thật!” Quảng Luyện Hà cũng toát mồ hôi ướt đẫm cả người. Vừa mới trấn tĩnh, Đường Hiểu Lan đã nói: “Đạo sĩ áo đen chính là bằng hữu của Châu bá bá”. Chợt nghe từ xa có hai tiếng hú quái dị nghe chói tai, Đường Hiểu Lan vội vàng kéo Vương Lăng phục xuống. Tiếng đến thì người đến, Đường Hiểu Lan mở mắt nhìn lên ra, chỉ thấy lại xuất hiện hai người. Đó là hai lão già gầy đét sắc mặt vàng vọt, trên người mặc bộ áo vàng, mặt cứ dơ ra chẳng hề biểu lộ tình cảm. Cả hai người đều xách một cái túi da, một người què chân trái, một người què chân phải, huyết thái dương nhô cao, rõ ràng là nội công cực kỳ thâm hậu. Đường Hiểu Lan thầm lấy làm lạ, hai kẻ này mỗi người què một chân, thế nhưng di chuyển rất nhanh nhẹn!

Hai người im lặng không nói, chỉ đi một vòng, phát giác có dấu đánh nhau, một hồi sau lão già bên trái nói: “Ồ, chắc là bốn tên khốn kiếp ở Quan Đông đã kéo đến đây!” lão già bên phải nói: “Chúng ta có cần tìm bọn chúng không?” lão già bên trái nói: “Không cần!” rồi người chum môi huýt một tiếng sáo, lần này khoảng cách đôi bên gần hơn, bọn ba người Đường Hiểu Lan chưa bao giờ nghe thấy âm thanh chói tai như thế, chỉ cảm thấy gan ruột như đứt đoạn, khó chịu vô cùng. Phùng Anh mếu mồm toan khóc, Quảng Luyện Hà vội vàng xé áo nhét vào mồm của cô bé, Phùng Anh quơ loạn hai tay, Quảng Luyện Hà nhẹ nhàng vuốt ve cô bé, may mà hai tên ma đầu chỉ lo tìm kiếm ở phía trước chứ không để ý gì đến tảng đá ở cách đó mười trượng.

Lão già bên trái nói: “Bốn tên khốn kiếp ở Quan Đông đã muốn gặp chúng ta, nghe tiếng huýt sáo này chắc chắn sẽ tự dẫn xác tới”. Hai người đứng trên tảng đá nhìn ra xa, một hồi sau chợt thấy hai bóng người từ sườn núi chạy lên.

Đường Hiểu Lan tưởng rằng có là Quan Đông tứ hiệp, chàng ta nín thở chờ đợi một cuộc ác đấu sắp xảy ra. Một hồi sau hai bóng người đã lên đến đỉnh núi, đó chẳng phải là Quan Đông tứ hiệp. Một người tóc đỏ như lửa, một người mũi khoằm như chim ưng, kẻ tóc đỏ chính là Lôi Hải Âm.

Hai lão ma đầu thấy thế cũng bất ngờ, đồng thanh hỏi: “Lôi Hải Âm, bảo người trấn thủ doanh trại, người đến đây làm quái gì?” Lôi Hải Âm lấy tay áo lau mồ hôi, thở phì phò nói: “Đại trại bị người ta giở rồi!” hai lão ma đầu gầm lớn, nhảy dựng lên hỏi: “Cái gì, đã bị người ta giở? Có phải Quan Đông tứ hiệp không?” Lôi Hải Âm nói: “Tôi không biết có phải Quan Đông tứ hiệp hay không, hai kẻ ấy một cao một thấp, kẻ cao mười ngón tay đeo nhẫn thép, quyền đánh ra như gió, hễ vung tay lên là có người trúng đòn; kẻ gầy còng lợi hại hơn, y nắm lấy hậu tâm của từng người ném xuống sơn cốc!” lão già thọt chân phải gật đầu: “Đó là lão tam và lão tứ trong Quan Đông tứ hiệp, Vạn lý

truy phong Liễu Tiên Khai và Thiết chưởng khai bị Trần Nguyên Bá!” Lôi Hải Âm tiếp tục nói: “Chúng tôi liều mạng xông ra, nào ngờ lại gặp hai kẻ địch, hai tên này còn lợi hại hơn hai tên lúc nãy. Một kẻ là đạo sĩ gầy, một tên là hòa thượng béo. Tên đạo sĩ tay trái cầm gậy sắt, tay phải dùng kiếm, tôi chỉ tiếp được một chiêu thì binh khí đã bị chặt gãy nên vội vàng lăn người xuống, may mà đạo sĩ ấy không đâm ra kiếm thứ hai!” lão già thọt chân trái khẽ gật đầu: “Ồ, ắt hẳn người đã rất may mắn! Không sao, người chỉ bị tên hắc đạo ấy chém đứt một lỗ tai”. Lôi Hải Âm mặt đỏ ửng, nói: “Tên đạo sĩ cắt đứt một lỗ tai của tôi, lại còn kêu lên: 'Coi như người cũng là một hán tử đáng tiếc! Đáng tiếc! Nhớ giữ cho kỹ lỗ tai bên trái của người!’” hai lão già tức tối nói: “Cái qui củ thói tha của bọn Quan Đông tứ hiệp thật khiến cho người ta điên tiết”. Rồi quay sang hán tử mũi chim ưng nói: “Còn người? Có phải mất trái của người bị tên hòa thượng béo phun hay không?” mắt trái của y vẫn không ngừng chảy máu, y đang lấy thuốc bôi vào vết thương, rung giọng nói: “Sư phụ, con con vô dụng đã bị hòa thượng béo ấy phun mù mắt!” hai lão già im lặng không nói, chợt mỗi người lại hú lên ba tiếng quái dị, bọn ba người Đường Hiểu Lan ở phía sau tảng đá đều nhìn nhau thất sắc. Cô bé Phùng Anh nằm trong lòng Quảng Luyện Hà kêu lên ằng ặc, nước mắt tuôn đầm mặt, chân tay múa loạn xạ, Quảng Luyện Hà thấy lòng đau nhói, nhưng cũng không dám lấy cuộn vải ra khỏi miệng cô bé.

Lão già bên trái nói: “Xem ra công phu của Quan Đông tứ hiệp không tệ”. Lão già bên phải hừ một tiếng nói: “Đại ca, chúng ta là Thần ma song lão, dù bọn chúng là Quan Đông bát hiệp cũng chẳng có gì đáng lo!” Đường Hiểu Lan nghe rất rõ ràng, bởi vậy chàng kinh hoảng. Trước đây Châu Thanh đã từng nhắc đến Thần ma song lão, nghe nói hai người này vốn là đôi anh em sinh đôi, người anh tên là Tát Thiên Thích, người em tên là Tát Thiên Đô. Không biết hai anh em này học được võ công ở đâu, người anh có nội ngoại kim tu. Người em học được Tiểu châu thiên đại kim cương thủ trong ma giáo Tây Tạng. Người anh xưng là Bát tý thần ma, người em xưng là Đại lực thần ma, cả hai người này sống ở đảo Miêu Ứng tại cửa biển Lữ Thuận, gần đấy cũng có một nơi tên gọi Xà đảo, ở đó có một dị nhân là Độc long tôn dã, người ta gọi cả ba kẻ này là Quan Đông tam quái. Xà đảo và Miêu Ứng đảo là hai hòn đảo bí hiểm nhất ở vùng Bột Hải, hàng ngàn năm nay chưa ai dám lên đảo thám hiểm, ngư dân chỉ dám đi vòng qua, dù là võ lâm hào kiệt cũng không dám đặt trên lên đất này!

Nghe đồn hòn Xà đảo đầy rắn độc, hơi rắn phì ra thành sương, còn Miêu Ứng đảo có một loại quái diệu, vốn cùng loại với hải âu, tiếng kêu nghe như mèo gào, vuốt bén như vuốt ưng, nên gọi là chim miêu ưng. Miêu ưng bay thành từng đàn, thường ác đấu với rắn độc ở Xà đảo, miêu ưng bay thấp thường bị rắn độc cuốn chết hoặc phun độc khí rơi xuống, còn rắn độc cũng thường bị miêu ưng tấn công bất ngờ, chụp bay lên không

trung. Ngư dân ở Bột Hải hề thấy miêu ưng và độc xà ác đấu thường tránh xa, đợi chúng đánh nhau xong mới đến nhặt xác của chúng. Người phương Bắc không ăn rắn, nghe nói năm nọ có một đầu bếp vùng Quảng Đông đến Lữ Thuận, thấy chim ưng và ác độc ác đấu, có ngư dân nhặt xác rắn độc đem ngâm rượu thuốc, đầu bếp này mua hai con làm món ăn, nghe nói loại thịt rắn này ngon hơn cả các nơi khác.

Châu Thanh nghe kể rằng hơn ba mươi năm trước, Đại lực thần ma Tát Thiên Đô đã kết bè kết cánh với Tây Vực tam ma ở Tây Tạng, Tây Vực tam ma mất mạng bởi tay Lăng Vị Phong, sau đó Tát Thiên Đô lại bị Lăng Vị Phong đuổi ra khỏi Tây Vực (chuyện Tây Vực tam ma ác đấu với Lăng Vị Phong xin mời ở bộ “Thất kiếm hạ Thiên Sơn”) sau khi bị đuổi ra khỏi Tây Vực, Tát Thiên Đô cùng Tát Thiên Thích đến đảo Miêu Ưng gây dựng sào huyệt. Còn Độc long tôn giả suốt đời sống trên Xà đảo, chưa bao giờ ra ngoài, nên không ai biết võ công của ông ta như thế nào, Bát tý thần ma Tát Thiên Thích và Đại lực thần ma Tát Thiên Đô cứ mỗi hai năm xuất hiện ở đất liền một lần, kết thù chuốc oán với rất nhiều hiệp khách hào kiệt. Hơn mười năm trước, cả hai tên này đột nhiên biến mất dạng, không lộ mặt trên giang hồ nữa, có người bảo rằng bọn chúng đã gặp phải cường địch nên mới trở về đảo Miêu Ưng luyện võ công độc môn, không biết chuyện này là thực hay giả, hiệp khách trên giang hồ cũng không ai dám đến đảo Miêu Ưng tìm bọn chúng. Không ngờ đột nhiên bọn chúng lại xuất hiện ở núi Thái Hàng.

Té ra tứ bối lạc Dận Trinh đã mời hai tên ma đầu này trở lại giang hồ. Tứ bối lạc sai một Lạt ma võ công cao cường, toàn thân mặc khôi giáp, đem theo thuốc giải độc và thuốc kim sang, trước tiên đến Xà đảo gặp Độc long tôn giả, Độc long tôn giả không chịu tái xuất giang hồ, y lại đến đảo Miêu Ưng gặp xong ma, song ma đã luyện xong võ công độc môn, thầm nhủ: “Tứ bối lạc là người sáng suốt, mai này bước lên ngôi báu, nếu giúp y cướp ngôi chắc chắn sẽ được phong làm quốc sư, danh lừng thiên hạ. Vì thế nhận lời mời của tứ bối lạc Dận Trinh, cả hai rời khỏi Miêu Ưng đảo.

Dưới trướng của tứ bối lạc Dận Trinh có rất nhiều kỳ nhân dị sĩ, y biết hào kiệt năm tỉnh phía Bắc tụ tập ở núi Thái Hàng, muốn quét sạch bằng một mẻ lưới để lấy lòng vua cha, vì thế phái ba trăm võ sĩ, trong đó có hơn một trăm Huyết trích tử, những kẻ truy bắt Châu Thanh chỉ là một trong số đó. Ngoài ra còn có một đám võ sĩ do song ma suất lĩnh đi thẳng đến núi Thái Hàng, ven đường đã hại rất nhiều người, trong đêm Trung Thu đã đại chiến với hàng trăm hào kiệt giang hồ trên núi Thái Hàng, Dương Trọng Anh đã đánh chết hơn mười tên võ sĩ nhưng bị thương bởi độc trảo của Bát tý thần ma Tát Thiên Thích.

Trong cuộc đại chiến này, hào kiệt năm tỉnh phía Bắc tử thương quá nửa nên bọn Đường Hiểu Lan đã gặp những nhân vật giang hồ phá vòng vây thoát khỏi núi Thái Hàng

chạy ra. Phi hỏa đạn Mạnh Kiện Hùng vừa mới đến chân núi Thái Hàng, nghe người ta báo lại mới vội vàng quay trở về nên không bị thương. Dương Trọng Anh trúng độc thảo, lại bị đồ đệ duy nhất của Bát tý thần ma là Đồng Thái Thanh bao vây tấn công, mấy lần suýt gặp bất trắc.

Cả hai tên ma đầu được nghe tin báo, biết Quan Đông tứ hiệp đã lên núi, thế là nhìn nhau cười. Bát tý thần ma Tát Thiên Thích nói: “Hôm nay nếu có thể đánh bại Quan Đông tứ hiệp, hào kiệt miền Bắc sẽ phải phục sát đất, sau đó chúng ta lại xuống Giang Nam trừ luôn Giang Nam bát hiệp”. Đại lực thần ma Tát Thiên Đô nói: “Được, chúng ta tiêu diệt Quan Đông tứ hiệp trước đã”. Hai người lại đi một vòng, Tát Thiên Đô chợt quát mồm một tiếng, chạy về phía bọn Đường Hiểu Lan ẩn thân, Đường Hiểu Lan, Quảng Luyện Hà đều sợ đến nỗi toát mồ hôi lạnh, mặt chẳng còn sắc máu, nhưng chỉ thấy y dừng lại, hai tay nhổ một tảng đá nhô lên, quát: “Ngã!” rồi ném tảng đá xuống! Nếu hai tay không có thần lực ngàn cân, tảng đá chẳng nhúc nhích, Đường Hiểu Lan dù gan lớn bằng trời cũng hoảng sợ đến nỗi toàn thân mềm nhũn, Quảng Luyện Hà gầm kêu: “Bồ Tát phù hộ”. Đôi mắt Phùng Anh sáng lấp lánh, nước mắt đã thấm vào mảnh khăn, chắc là bị nhét vào mồm lâu quá nên hít thở hơi khó, bởi vậy cô bé vừa khóc vừa nhìn mẹ, tựa như cầu xin mẹ rút cuộn vải ra để cô bé thở. Tát Thiên Đô nhổ xong tảng đá quay trở về chỗ cũ, đặt tảng đá xuống mặt đất, cười nói với Bát tý thần ma: “Đại ca, huynh thấy tảng đá này trơn tru biết bao nhiêu, trông như một cái bàn tròn. Để lát nữa đệ đi tìm thêm vài tảng!” lúc này Đường Hiểu Lan mới biết Tát Thiên Đô nhổ tảng đá lên là để làm cái bàn, nhưng không biết y dùng cái bàn đá này để làm gì, chả lẽ bày tiệc đãi khách?”

Tát Thiên Đô đi xung quanh, lại tìm thêm được năm tảng đá, thế là xếp cả sáu tảng đá ngay ngắn gọn gàng, bốn bên bốn tảng, ở giữa hai tảng, cười nói: “Xong rồi”. Rồi mở cái túi da ra, lấy từng món đặt lên bàn, Quảng Luyện Hà vừa nhìn đã ngất đi. Té ra Tát Thiên Đô đã lấy ra từng cái đầu người! Tất cả đầu người đều bị y ngâm thuốc nước, mặt mũi vẫn nguyên vẹn, trông giống như đang còn sống, chỉ là thu nhỏ hơn một nửa, não tủy trong đầu người đều đã được lấy ra, ở giữa khoét trống, Tát Thiên Đô đặt từng cái đầu người lên bàn đá, mỗi bàn gồm có sáu cái đầu người. Bát tý thần ma Tát Thiên Thích cũng mở túi da, mùi rượu thơm lan tỏa, té ra đó là một đao rượu ngon, cả hai người rót rượu vào trong những cái đầu rồi uống cạn, vỗ tay nói: “Chúng ta sẽ mới Quan Đông tứ hiệp uống rượu!”

Đường Hiểu Lan nghe tim đập thình thình, thấy Quảng Luyện Hà ngất xỉu vội vàng đỡ nàng dậy, chàng chợt liếc sang Vương Lăng, tuy y vẫn nằm phục dưới đất nhưng

thần sắc không hề kinh hãi, Đường Hiểu Lan lấy làm lạ, thầm nhủ: “Gã đại sư ca này sao lớn gan đến thế!”

Quảng Luyện Hà dần dần tỉnh lại, thần trí mơ hồ, nàng chợt thấy sắc mặt Phùng Anh tái nhợt, mồ hôi nước mắt hòa lẫn với nhau, chiếc miệng nhỏ cố há to ra, Quảng Luyện Hà nhất thời đau lòng, trong lúc thần trí mơ hồ đã lấy cuộn vải trong miệng Phùng Anh ra, Phùng Anh khóa òa lên!

Tát Thiên Thích kêu lên một tiếng quái dị, hai chân điểm xuống đất phóng vọt người lên như con đại nhạn từ trên không bổ xuống chụp về phía Đường Hiểu Lan, Đường Hiểu Lan vãi ra một nắm phi mãng, rõ ràng đã nhắm vào người Bát tý thần ma nhưng chỉ nghe tiếng phi mãng kêu lên lách tách rơi xuống, rõ ràng phi mãng chạm vào người y như chạm vào sắt đá! Đường Hiểu Lan kinh hãi, thấy bóng đen từ trên không chụp xuống, soạt một tiếng vang lên tảng đá vỡ nát, tia lửa tóe ra, té ra Tát Thiên Thích phóng tới quá nhanh, chụp một phát bóp vỡ tảng đá trước mặt Đường Hiểu Lan rồi tung ra một đòn phi cước đập tảng đá sang bên cạnh, trừng mắt nhìn Đường Hiểu Lan, quát lớn: “Các người là ai?”

Phùng Anh khóc oa oa gục đầu trên vai mẹ, không dám nhìn vẻ mặt hung dữ của Bát tý thần ma. Lúc này Quảng Luyện Hà vừa mới sợ đến toàn thân mềm nhũn, lúc này tay trái nàng nắm cây đao, tay phải ôm chặt đứa con, gằng giọng quát: “Không được động đến con ta!” nàng quắc mắt lên, vẻ mặt rất cương nghị, bản năng của người mẹ giúp cho nàng có thêm dũng khí đối đầu với tên ác ma mà chẳng hề sợ sệt!

Bát tý thần ma ngập ngừng, bất giác lùi mấy bước, Đường Hiểu Lan chợt rút phất cây Du long kiếm, ánh kiếm quang lóe lên, chàng đánh ra một chiêu Phi vân chế điện đâm về phía Tát Thiên Thích, Tát Thiên Thích kêu ồ một tiếng lách người qua. Lúc này Đại lực thần ma Tát Thiên Đô cũng đuổi tới, y đánh tới một chưởng, Bát tý thần ma chợt kêu: “Đừng hại y!” Tát Thiên Đô đang đánh chưởng được nửa đường đột nhiên biến thành trảo, Đường Hiểu Lan xoay mũi kiếm đâm ra, chợt thấy cổ tay đau nhói, té ra đã bị người ta chụp chắc, thanh kiếm đã bị đoạt mất, còn người thì bị kẹp giở lên!

Quảng Luyện Hà ôm Phùng Anh đứng sững ngay tại chỗ, Phùng Anh khóc càng lớn hơn, Quảng Luyện Hà tra đao vào vỏ, tay trái vỗ nhẹ, khẽ nói: “Con ngoan, đừng sợ, hãy ngủ một lát, ngày mai mẹ sẽ mua kẹo cho con ăn, dắt con lên núi bắt chim!” nàng không màng đến bộ mặt hung hăng của hai tên ác ma mà chỉ lo dỗ dành con!

Bát tý thần ma Tát Thiên Thích nghe tiếng khóc nổi cáu, y vung tay, Quảng Luyện Hà trừng mắt, ánh mắt sáng quắc, Tát Thiên Thích nghiêng mặt qua, cánh tay xoay một cái chụp được Phùng Anh, quát: “Không được khóc!” rồi giơ cao Phùng Anh ném xuống

tảng đá!” Phùng Anh khóc đã mệt mỏi, cô bé dần dần nín khóc, bị Tát Thiên Thích ném lên trên không trung, cảm thấy rất thích thú đột nhiên nhoẻn miệng cười, Tát Thiên Thích nhìn thấy nụ cười của cô bé, sát khí đột nhiên tan biến, cánh tay chậm rãi sụp xuống. Phùng Anh lại nhoẻn miệng cười, trên má xuất hiện hai cái lún đồng tiền, trông rất xinh xắn, Tát Thiên Thích chỉ cảm thấy đứa trẻ trong tay mình thật đáng yêu, y bình sinh giết người như cỏ rác, chẳng hề nhúu mày, nhưng giờ đây lại thấy không nỡ động thủ! Cả bản thân y cũng cảm thấy kỳ lạ, y trở tay để cô bé lên lưng mình, cười nói: “Ồ, đây đúng là duyên pháp!”

Vương Lăng từ từ đứng dậy, Tát Thiên Thích quát hỏi: “Người là ai?” Quảng Luyện Hà đã mất con, liễu mạng xông lên, Tát Thiên Thích nhẹ nhàng điểm ngón tay một cái, Quảng Luyện Hà toàn thân mềm nhũn, chẳng thể nào cục cựa nổi, Vương Lăng chợt xông ra, kêu lên: “Xin nể mặt của tiểu nhân, đừng hại nàng!”

Lôi Hải Âm vội vàng chạy tới, ghé tai Tát Thiên Thích nói: “Người này tên gọi Vương Lăng, chính tôi đã phái y đến nhà họ Phùng nằm vùng!” té ra Vương Lăng đến nhà Phùng Quảng Triều học võ nghệ, là một đôi thanh mai trúc mã với Quảng Luyện Hà, y sớm đã để ý đến nàng, không ngờ sau đó nàng lại lấy Phùng Anh Kỳ, Vương Lăng bức dọc không nói ra miệng. Không lâu sau y đến kinh đô làm bảo tiêu, lúc rảnh rỗi thường kể với người ta rằng sư phụ của mình quy ẩn ở tuổi tráng niên, chuyện ấy truyền đến tai bọn võ sĩ dưới trướng tứ bối lạc, thế là bọn này nghi ngờ, từ từ uy hiếp và dụ dỗ để Vương Lăng làm việc cho tứ bối lạc. Sau khi Vương Lăng đến kinh đô, sống cuộc sống ở chốn phồn hoa, đã có lòng ham mê công danh lợi lộc, lại thêm chẳng thể nào quên được Quảng Luyện Hà nên lý trí bị lợi lộc che mờ cuối cùng trở thành tay chân của tứ bối lạc. Lần này võ sĩ môn hạ của tứ bối lạc đi truy bắt người, tổng quản Huyết trích tử Cáp Bố Đà nhớ lại Vương Lăng là người Sơn Đông nên phái y đến nhà họ Phùng, tiện thể quan sát hành tung của quần hào năm tỉnh phía Bắc. Cáp Bố Đà không ngờ rằng Phùng Quảng Triều là truyền nhân của Truy phong kiếm, chẳng qua y tiện thể đặt xuống một con cờ để tạo thêm vây cánh vòng ngoài cho Huyết trích tử mà thôi. Không ngờ nước cờ ấy đi bừa mà trúng, Châu Thanh, kẻ mà tứ bối lạc cần truy bắt chính là sư công của Vương Lăng.

Tát Thiên Thích nghe nói thì nhớ lại, cười ha hả: “Ồ, người giỏi lắm!” Vương Lăng quỳ xuống dập đầu nói: “Cầu xin quốc sư thưởng nàng cho tiểu nhân”. Tát Thiên Thích trợn mắt, thầm nhủ: “Không biết kẻ này có phải là người thân tín của tứ điện hạ hay không, mình tiện thể ra ơn cũng tốt!” rồi phất tay nói: “Lôi Hải Âm, Hách Hạo Xương, bọn người hãy cùng Vương Lăng dắt người đàn bà này về kinh để khỏi cản trở tay chân bọn ta!” Quảng Luyện Hà chỉ để ý đến con của mình chứ không hề hay biết gì. Đường

Hiếu Lan tuy bị Tát Thiên Đô kẹp đến bất động, nhưng chàng cũng ráng mắng được mấy câu, Tát Thiên Đô vung tay chỉ một cái điểm vào á huyết của chàng. Quảng Luyện Hà nghe tiếng mắng thì mới biết Vương Lăng là tên phản đồ, nàng mới lên tiếng: “Vương Lăng, công công của ta xem người như con ruột, thế mà người dám hại mẹ con ta, người đúng là đồ cầm thú!” Vương Lăng bước tới, Quảng Luyện Hà phì một tiếng, phun một bãi nước bọt vào mặt y, Vương Lăng lấy tay áo lau mặt nhưng vẫn cười rạng rỡ, ghé sát tai nàng nói: “Hà muội, con gái muội đang trong tay kẻ địch, muội đừng làm dữ. Việc đã đến nước này, muội phải theo huynh về kinh mới có thể cứu được diệt nữ ra. Muội hãy nghĩ cho kỹ”.

Quảng Luyện Hà giật mình, chẳng thể nào mắng được nữa. Tát Thiên Đô giải huyết đạo cho nàng, Lôi Hải Âm và Hách Hạo Xương trói chân tay nàng lại, giao cho Vương Lăng: “Nào, hãy dắt sư tẩu của người đi!” Tát Thiên Đô nói: “Hạo Xương, nếu người gặp Thái Thanh, bảo hắn về kinh trước”. Đồng Thái Thanh là đồ đệ của Bát tỷ thần ma Tát Thiên Thích, Hách Hạo Xương là đồ đệ của Đại lực thần ma Tát Thiên Đô, nhưng vì nhập môn hơi trễ, tư chất hơi dần độn, võ công hơi kém hơn Đồng Thái Thanh nhiều.

Đường Hiếu Lan thấy Quảng Luyện Hà bị Vương Lăng trói lại, chàng ta tức giận đến cùng cực nhưng không thể nói được lời nào nữa, chỉ đánh nghiêng răng kèn kẹt. Phùng Anh đã khóc đến nổi mệt mỏi nên giờ đây ngủ say trên lưng Tát Thiên Thích, không biết mẹ bị người ta bắt đi. Tát Thiên Đô nhìn Phùng Anh một hồi, trong lòng thích lắm, đột nhiên ném Đường Hiếu Lan xuống, hai tay sờ đầu Phùng Anh.

Tát Thiên Thích nói: “Không cần sợ nữa, đứa trẻ này đúng là có khiếu tập võ!” Tát Thiên Đô đặt Phùng Anh xuống, kéo Đường Hiếu Lan đứng dậy, Đường Hiếu Lan trợn hai mắt nhìn y trừng trừng, Tát Thiên Đô cười nói: “Tên tiểu tử này không hề sợ chết!” rồi chọt bung cây Du long kiếm mấy cái, hú lên một tiếng quái dị vung kiếm lên chém xuống tảng đá, tảng đá bể làm đôi! Tát Thiên Đô khen rằng: “Du long kiếm quả nhiên danh đồn không ngoa!” rồi quay lại giải á huyết cho Đường Hiếu Lan, gằng giọng hỏi: “Lăng Vị Phong là người thế nào với người?” Đường Hiếu Lan ngạo mạn nói: “Người cũng biết thái sư tổ ta lợi hại!” Tát Thiên Đô lại búng cây Du long kiếm thêm hai cái, cười gằng nói: “Tên tiểu tử nhà người cứng đầu lắm!” rồi xĩa hai ngón tay vào vai chàng, toan bóp xương tì bà của chàng, Tát Thiên Thích chọt kêu lên: “Thong thả!” rồi bước tới nhìn kỹ Đường Hiếu Lan một hồi, nói: “Chúng ta đang thiếu một đồ đệ như thế này!” cả hai tên ma đầu ngang ngược mà vẫn chưa tìm được một đồ đệ cho vừa ý, nhất là Tát Thiên Đô, học trò của y là Hách Hạo Xương không thể chống nổi một chiêu của hòa thượng béo, vừa gặp mặt đã bị người ta phun mù mắt trái, nghe ca ca nói như thế thì

chợt thầm nhủ: “Nếu có thể thu nhận môn nhân đời thứ tư của Lăng Vị Phong làm đồ đệ, không những có người kế thừa được tuyệt kỹ của mình mà cũng là chuyện lớn trong võ lâm”. Thế rồi sắc mặt giãn ra, tra cây Du long kiếm vào bao, đeo trở lại eo của Đường Hiểu Lan, chậm rãi nói: “Thái sư tổ của người đã chết ở Thiên Sơn, dù không chết y cũng chẳng phải là đối thủ của huynh đệ bọn ta. Nếu người theo bọn ta, huynh đệ bọn ta đảm bảo người sẽ học được tuyệt thế võ công”. Đường Hiểu Lan tức giận nói: “Ta thà chết cũng không làm đồ đệ của các người!” Tát Thiên Đô sầm mặt, đang định phát tác chợt nghe từ xa có tiếng hú vọng tới, Tát Thiên Thích nói: “Quan Đông tứ hiệp đến!” Tát Thiên Đô nói: “Thôi được, lát nữa hãy nói chuyện này!” rồi điểm huyết Đường Hiểu Lan đặt chàng ở một cái khe giữa hai tảng đá, gằng giọng nói: “Người ngoan ngoãn nằm ở đây xem bản lĩnh của bọn ta!”

Quan Đông tứ hiệp sau khi giở doanh trại của bọn Huyết trích tử ở núi Thái Hàng, đang định xuống núi thì chợt nghe tiếng hú quái dị của hai tên ma đầu nên tìm đến chỗ cũ. Vừa lên đến đỉnh núi, chợt thấy hai lão già ngồi ở hai cái bàn ở giữa, trên bốn cái bàn xung quanh đều có đầu người, trông rất kinh khiếp. Người đứng đầu trong Quan Đông tứ hiệp là Huyền Phong đạo trưởng quát: “Có phải hai người là Thần ma song lão hay không? Các người đang giở trò gì thế?” Bát tý thần ma Tát Thiên Thích chậm rãi đứng dậy, cười gằng nói: “Tứ hiệp từ xa đến đây không nghênh đón thật thất lễ, huynh đệ bọn ta đã bày sẵn rượu nhật tẩy trần cho tứ hiệp!” Tát Thiên Đô tiếp lời: “Bọn ta còn mời một đám bằng hữu đến vui cùng tứ hiệp!” rồi y đưa tay chỉ, Trần Nguyên Bá kêu hoảng, cái đầu người trên bàn tuy đặt úp xuống nhưng vẻ mặt trông vẫn như còn sống, nhìn kỹ lại thì trong đó có rất nhiều bằng hữu thân thiết của mình. Tát Thiên Thích cúi người nói: “Xin mời Huyền Phong đạo trưởng ngồi ở vị trí đầu tiên, chỗ này có bọn Ngũ hổ đao Mã Côn bồi tiếp, xin mời Lang Nguyệt đại sư ngồi ở chỗ thứ hai, chỗ này có bọn Kim thương Từ Ẩn Long bồi tiếp, mời Liễu tam ca ngồi ở hướng Tây, ở đây có bọn Hồ thủy côn Dương Thiên Bưu bồi tiếp, xin mời Trần tứ ca ngồi ở chỗ phía Đông, chỗ này có bọn Nhật nguyệt luân Hoa Tứ Bả bồi tiếp, xin mời! Xin mời ngồi xuống!”

Bọn Mã Côn, Từ Ẩn Long, Dương Thiên Bưu, Hoa Tứ Bả là hào kiệt lừng danh năm tỉnh phía Bắc, những người này nổi danh bởi Đoạn môn đao, Hồ thủy côn, Tiểu kim thương, Nhật nguyệt luân, cả bốn người đều là bằng hữu thân thiết nhiều năm của Quan Đông tứ hiệp, không ngờ chết bởi tay của Thần ma song lão, lại bị cắt đầu làm chum uống rượu để khoản đãi khách. Trần Nguyên Bá không kìm được, lửa giận bốc lên, ông ta trợn tròn mắt đang định quát lên, Huyền Phong đạo trưởng vung cây gậy tỏ ý bảo ông ta tạm thời nhẫn nhịn rồi ngồi xuống, bưng đầu của Mã Côn bỏ vào túi da, miệng nói: “Không dám phiền Mã đại ca bồi tiếp”. Lang Nguyệt thiền sư cũng ngồi xuống bên cạnh, cắt thủ cấp của Từ Ẩn Long vào. Liễu Tiên Khai và Trần Nguyên Bá lập tức hiểu

ra, biết được dụng ý của đại ca, nếu đã không tránh khỏi một cuộc kịch đấu, vậy trước tiên phải cắt thủ cấp của cố nhân, như thế mới hợp lý, thế rồi cả hai người ngồi xuống bỏ đầu của Dương Thiên Bưu và Hoa Tứ Bã vào túi da.

Bát tý thần ma Tát Thiên Thích cười ha hả: “Quan Đông tứ hiệp quả nhiên mau mắn, xin mời uống cạn ba chén rồi nói đến chuyện chính!” y vừa nói vừa cùng Tát Thiên Đô uống cạn rượu trong ba cái đầu người, uống xong rồi ném cái đầu người xuống sơn cốc, bật cười ha hả. Quan Đông tứ hiệp ngồi yên chẳng nhúc nhích, Đại lực thần ma nói: “Quan Đông tứ hiệp, xin mời uống rượu!” Huyền Phong đạo trưởng chợt lạnh lùng nói: “Có rượu mà không có thức ăn ngon vẫn chưa đủ! Để bản đạo mượn hoa kính Phật, lấy thức ăn ngon của các người kính lại hai vị”. Cả hai tên ma đầu không biết ông ta đang giở trò gì. Khi mở mắt ra nhìn thì Huyền Phong đạo trưởng chợt phát ông tay áo, từng cặp tai người đầm đìa máu tươi rơi xuống, số lỗ tai này đều được cắt ban này, tổng cộng có đến mấy mươi cặp lỗ tai, trong đó đương nhiên cũng có lỗ tai của Long Mộc Công và Lôi Hải Âm. Huyền Phong đạo trưởng đến núi Thái Hàng chỉ nửa ngày mà đã cắt được nhiều lỗ tai như thế, rõ ràng kiếm pháp của ông ta hiểm hóc lạnh lẽo thường, cả hai tên ma đầu đều thảm kinh hãi. Đại lực thần ma cười gằng nói: “Hừ, một cái đầu người nhắm cùng hai lỗ tai, vẫn là rượu nhiều thức nhắm ít!” Huyền Phong đạo trưởng cười lạnh nói: “Nếu hai vị chê không đủ, để bản đạo thêm vào”. Bát tý thần ma Tát Thiên Thích cười quái dị: “Chúng ta không cần đấu khẩu nữa, hai vị từ xa đến đây nếu chê rượu nhạt, xin mời thắm giọng trước”. Rồi lại bưng một cái đầu người chứa đầy rượu uống ực một ngụm, cười lớn nói: “Đầu người làm chum rượu, uống hết máu kẻ thù!” Trần Nguyên Bá cả giận đứng dậy, Đại lực thần ma Tát Thiên Đô cũng vọt tới phía trước, chụp một hòn đá ném về phía Trần Nguyên Bá, cười lớn nói: “Trần tứ ca muốn bỏ cuộc rượu ư? Không được, nhất định phải uống vài chén!” Trần Nguyên Bá buông hai chưởng đẩy vào tảng đá, Tát Thiên Thích quát lớn một tiếng: “Uống rượu!” Trần Nguyên Bá chợt thấy kinh phong dồn vào ngực, tảng đá đã dồn về phía mình, ông ta vội vàng ngưng thần vận lực, đẩy tảng đá sang một bên, công phu ngoại gia của hai người đều đã đến mức đăng phong tạo cực, lực lớn vô cùng, cả hai người đều dùng lực, chợt nghe một tiếng ầm vang lên, tảng đá vỡ ra vô số mảnh nhỏ bay trong không trung, Trần Nguyên Bá bị chấn động đến thối lui mấy bước, hai tay tê rần, Tát Thiên Đô vẫn đứng yên, cười ha hả. Chỉ sau một lượt tỉ thí, bề ngoài cả hai bên chẳng hề gì nhưng thực ra Trần Nguyên Bá đã thua nội lực, uy phong của Đơn chưởng khai bi mất trong tay Đại lực thần ma.

Huyền Phong đạo trưởng và Lang Nguyệt thiên sư vẫn ngồi yên, Vạn lý truy phong Liễu Tiên Khai đã đứng dậy. Bát tý thần ma lại hú dài một tiếng, cầm hai cái đầu người thấy về phía Liễu Tiên Khai, miệng quát: “Xin mời Liễu tam ca uống rượu!” Liễu Tiên

Khai đề một chưởng lên mặt bàn, người bắn vọt lên như lò xo, khi đang ở giữa không trung ông ta lộn một vòng hạ xuống giữa trường, hai người lướt vai qua nhau, Liễu Tiên Khai chụp hai cái đầu người, miệng quát lớn: “Xin mời rượu chủ nhân!” rồi ném hai cái đầu người tới, hai cái đầu người của Tát Thiên Thích cũng bay tới, hai cặp đầu người lướt qua nhau, cả hai đều chụp đầu người trong tay, rượu trong đầu người không hề vãi ra ngoài, mỗi bên đều nhảy vọt ba bước nhìn nhau chằm chằm.

Khinh công của Bát tý thần ma vốn đã đến mức đăng phong tạo cực nhưng Liễu Tiên Khai được gọi là Vạn lý truy phong, khinh công hơn y một bậc, Tát Thiên Thích di chuyển thân người trước còn Liễu Tiên Khai thì phóng người sau, cả hai người đồng thời ra đến giữa sân, rõ ràng là Liễu Tiên Khai đã thắng. Tát Thiên Thích nội ngoại kim tu thế nhưng lại thua bởi khinh công bởi vậy mặt đỏ ửng, tay cầm hai cái đầu người bước về phía Lang Nguyệt thiền sư, lại nói: “Xin mời Lang Nguyệt đại sư chén rượu nhạt”. Hòa thượng béo cười ha hả, chụp lấy hai cái đầu người, há mồm hút đánh rột một tiếng, rượu trong đầu người đã vào bụng ông ta, đột nhiên ông ta lại há mồm phun phù ra, Bát tý thần ma đã sớm biết Lang Nguyệt thiền sư có môn tuyệt kỹ này nên ngầm chuẩn bị, ném cái đầu người ra, người cũng bay lướt ra, vòi rượu chỉ bắn ướt dưới bàn chân y. Đại lực thần ma Tát Thiên Đô phóng tới, cổ họng của Lang Nguyệt thiền sư kêu lên òng ọc, ông ta cười khà khà nói: “Ta cũng mời người một chén”. Thế rồi lại há mồm ra, tia rượu bắn tứ tán, Tát Thiên Đô chỉ tưởng rằng ông ta đã phun hết rượu, không hề phòng bị, đột nhiên thấy trước mặt một màn trắng xóa, thế là vội vàng giơ hai chưởng bảo vệ mắt, rượu rơi xuống mình y như mưa, áo quần bị tia rượu bắn lỗ chỗ tựa như tổ ong, nếu là võ sĩ bình thường chắc chắn chẳng chịu nổi. Còn Tát Thiên Đô là kẻ mình đồng da sắt, bị tia rượu bắn vào mình mà chỉ như bị kiến cắn. Thế rồi y quát lớn nhảy bổ về phía hòa thượng béo.

Phía bên kia Bát tý thần ma Tát Thiên Thích đã tránh được mưa rượu, phóng lướt qua đầu Lang Nguyệt thiền sư, hạ xuống trước mặt Huyền Phong đạo trưởng, vừa lên tiếng nói: “Xin mời Huyền Phong đạo trưởng chén rượu nhạt”. Huyền Phong đạo trưởng đã vung cây gậy hất ngã cái bàn đá, quát: “Cần gì phải mời rượu!” cây trường kiếm trong tay phải vung lên, ánh kiếm quang loang loáng dồn tới. Tát Thiên Thích hú lên một tiếng quái dị, lắc người theo kiếm chiêu của Huyền Phong đạo trưởng, trong chớp mắt đã tránh được bảy tám chiêu hiểm hóc. Lúc này cô bé Phùng Anh trên lưng y đã tỉnh dậy, cô bé chột khóc lên oa oa. Loạn phi phong kiếm pháp của Huyền Phong đạo trưởng hiểm hóc lạ thường, liên tục tấn công mấy chiêu, thế mà chẳng chạm được vào tà áo của Bát tý thần ma. Lúc này thấy đứa bé trên lưng y khóc oa oa, bất giác chậm tay lại. Tát Thiên Thích chột phóng người vọt lên, mười ngón tay chụp xuống đầu Huyền Phong đạo trưởng! Chiêu này lạnh lẽo lạ thường, khi Huyền Phong đạo trưởng vội vàng lách người, y

công đứa trẻ xoay nửa vòng trên không trung, nhảy bổ tới vung trảo chụp đối phương. Huyền Phong đạo trưởng chưa kịp rút kiếm về, tay trái vung gậy chặn ngang qua, đã bị y chụp trúng. Huyền Phong đạo trưởng vội vàng trở kiếm đánh một vòng, thế là bị y kéo đi hai bước, tay trái cũng đã chụp tới trước mặt, Huyền Phong đạo trưởng vội vàng rung người ra phía sau, đầu ngửa ra sau, chỉ trong chớp mắt đã có một bóng đen phóng lướt tới. Tát Thiên Thích hú một tiếng, hai tay buông ra, Huyền Phong đạo trưởng lắc lư, còn y đã nhảy lướt ra ngoài.

Chính là:

Song ma gặp tứ hiệp, đôi bên lộ thần thông.

Muốn biết sau đó thế nào, mời xem hồi sau sẽ rõ.

- o O o -